

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 217/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu xác định cha cho con*”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2026/QĐST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Võ Trần Kim C, sinh năm 2005 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường L, tỉnh L1

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lữ Trần Hải Đ, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố P, phường P1, tỉnh L1.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 10/3/2026, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Võ Trần Kim C trình bày:

Bà và ông Kuo, Ching – P qua mai mối thì đăng ký kết hôn với nhau để tiện cho việc bà đi xuất khẩu lao động. Cả hai đăng ký kết hôn năm 2023, đến ngày 30/12/2024, bà và ông Kuo, Ching – P thuận tình ly hôn với nhau theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 14/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Thực tế bà và ông Kuo, Ching – P không có quan hệ tình cảm, không sống chung với nhau và không phát sinh quan hệ vợ chồng, cả hai chỉ gặp mặt một lần khi ông Kuo, Ching – P về Việt Nam đăng ký kết hôn với bà. Thời gian từ khi

đăng ký kết hôn cho đến khi ly hôn, ông Kuo, Ching – P ở Đài Loan, còn bà ở Việt Nam. Thời gian này bà và ông Lữ Trần Hải Đ phát sinh tình cảm với nhau. Cả hai bắt đầu có quan hệ yêu đương từ tháng 10/2024, đến tháng 12/2024 phát sinh quan hệ và bà có thai con gái (tên dự kiến là Lữ Võ Yên Đ1). Sau khi có quyết định ly hôn với ông Kuo, Ching – P, bà và ông Đ1 làm thủ tục đăng ký kết hôn với nhau, khi làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu Lữ Võ Yên Đ1 thì cán bộ hộ tịch từ chối với lý do cháu Đ1 được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ khi ly hôn với ông Kuo, Ching – P. Do đó, bà làm đơn đề nghị Tòa án xác định ông Lữ Trần Hải Đ là cha ruột của trẻ theo giấy chứng sinh số 2025/1825, Quyền số 19, mã BN 25186821, mã GCS: 01825.GCS. 60043.25 có tên dự kiến là Lữ Võ Yên Đ1 nhằm làm thủ tục khai sinh cho cháu để cháu được đi học và được hưởng các quyền lợi theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lữ Trần Hải Đ trình bày: Thông nhất với lời trình bày của bà C. Ông xác định ông và bà C có quan hệ yêu đương từ tháng 10/2024, đến tháng 12/2024 phát sinh quan hệ và bà C có thai cháu Lữ Võ Yên Đ1. Bà Châu và ông Kuo, Ching – P chỉ là vợ chồng về mặt pháp lý, họ không sống chung với nhau và không phát sinh quan hệ vợ chồng. Đề nghị Tòa án xác định ông là cha ruột của trẻ theo giấy chứng sinh số 2025/1825, Quyền số 19, mã BN 25186821, mã GCS: 01825.GCS.60043.25 có tên dự kiến là Lữ Võ Yên Đ1 nhằm làm thủ tục khai sinh cho cháu để cháu được đi học và được hưởng các quyền lợi theo quy định

Tại kết quả xét nghiệm ADN số 260325GH/ADN ngày 07/3/2026 của Công ty Cổ phần phân tích di truyền GENLAB kết luận: Lữ Trần Hải Đ có quan hệ huyết thống cha – con với người có tên dự kiến Lữ Võ Yên Đ1, giới tính nữ, ngày sinh 03/9/2025, giấy chứng sinh số 2025/1825, Quyền số 19, ngày cấp 03/9/2025, nơi cấp Bệnh viện Đa khoa An Phước, tỉnh Lâm Đồng, độ tin cậy >99,9999%.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Võ Trần Kim C, tuyên bố ông Lữ Trần Hải Đ là cha ruột của trẻ theo giấy chứng sinh số 2025/1825, Quyền số 19, mã BN 25186821, mã GCS: 01825.GCS.60043.25 có tên dự kiến là Lữ Võ Yên Đ1. Đương sự phải chịu lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Võ Trần Kim C có nơi cư trú tại tổ dân phố H, phường L, tỉnh L1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lữ Trần Hải Đ là cha ruột của trẻ theo giấy chứng sinh số 2025/1825, Quyền số 19, mã BN 25186821, mã GCS: 01825.GCS.60043.25 có tên dự kiến là Lữ Võ

Yên Đ1. Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng.

[2] Mặc dù trẻ được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ khi ly hôn với ông Kuo, Ching – P. Tuy nhiên, theo hồ sơ giải quyết ly hôn thụ lý số 61/2024/TB-TLVA ngày 26/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận cũ giữa nguyên đơn là bà Võ Trần Kim C và bị đơn là ông Kuo, Ching – P, cả hai đều xác định không có con chung. Do vậy, Tòa án không đưa ông Kuo, Ching – P không tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Tại phiên họp xét đơn yêu cầu, các đương sự vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 361 và Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[4] Bà Võ Trần Kim C và ông Lữ Trần Hải Đ thống nhất trình bày cả hai có quan hệ yêu đương từ tháng 10/2024, đến tháng 12/2024 phát sinh quan hệ và bà C có thai cháu Lữ Võ Yên Đ1. Kết quả xét nghiệm ADN số 260325GH/ADN ngày 07/3/2026 của Công ty Cổ phần phân tích di truyền GENLAB kết luận: Lữ Trần Hải Đ có quan hệ huyết thống cha – con với người có tên dự kiến Lữ Võ Yên Đ1, giới tính nữ, ngày sinh 03/9/2025, giấy chứng sinh số 2025/1825, Quyền số 19, ngày cấp 03/9/2025, nơi cấp Bệnh viện Đa khoa An Phước, tỉnh Lâm Đồng, độ tin cậy >99,9999%. Như vậy, bà Võ Trần Kim C yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lữ Trần Hải Đ là cha ruột của trẻ theo giấy chứng sinh số 2025/1825, Quyền số 19, mã BN 25186821, mã GCS: 01825.GCS.60043.25 có tên dự kiến là Lữ Võ Yên Đ1 là có cơ sở.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Võ Trần Kim C phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 377 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình;

- Điều 4, Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Võ Trần Kim C:

Xác định ông Lữ Trần Hải Đ là cha ruột của trẻ theo giấy chứng sinh số 2025/1825, Quyền số 19, mã BN: 25186821, mã GCS: 01825.GCS.60043.25, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa An Phước, tỉnh Lâm Đồng, giới tính nữ, ngày sinh 03/9/2025, có tên dự kiến là Lữ Võ Yên Đ1.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Võ Trần Kim C phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKSND Khu vực 15-Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND phường nơi đăng ký khai sinh;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thuỳ Trang